**Dự thảo ngày 31/5/2017**

|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**Số: /2017/TT-BKHCN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2017* |

**THÔNG TƯ**

**Quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh khí**

*Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;*

*Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;*

*Căn cứ Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;*

*Căn cứ Quyết định số 27/2014/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;*

*Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh khí.*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh khí tại Việt Nam, bao gồm khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG) (sau đây viết tắt là khí).

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này áp dụng đối với các đối tượng sau đây:

a) Thương nhân kinh doanh khí;

b) Cơ quan quản lý nhà nước về đo lường, chất lượng và cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

2. Thông tư này không áp dụng đối với thương nhân sản xuất, nhập khẩu, pha chế khí chuyên dùng cho nhu cầu riêng của mình, không đưa ra lưu thông trên thị trường theo đăng ký với Bộ Công Thương.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Các thuật ngữ về đo lường, theo pháp luật hiện hành về đo lường.

2. Từ ngữ liên quan đến khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG) và các từ ngữ khác trong Thông tư này được hiểu theo Điều 3 Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Chính phủ về kinh doanh khí (sau đây viết tắt là Nghị định số 19/2016/NĐ-CP).

**Điều 4. Nguyên tắc quản lý đo lường, chất lượng khí**

1. Đối với khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), thương nhân sản xuất, chế biến, pha chế, nhập khẩu khí phải thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng và các biện pháp quản lý chất lượng theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 8:2012/BKHCN về khí dầu mỏ hóa lỏng trước khi đưa ra lưu thông trên thị trường.

2. Đối với khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), thương nhân sản xuất, chế biến, pha chế, nhập khẩu khí phải công bố tiêu chuẩn áp dụng trước khi lưu thông trên thị trường và bảo đảm chất lượng khí phù hợp tiêu chuẩn công bố áp dụng khi lưu thông trên thị trường. Tiêu chuẩn sử dụng để công bố thực hiện theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.

Trường hợp, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia để quản lý thiên nhiên hóa lỏng (LNG), khí thiên nhiên nén (CNG), thương nhân sản xuất, chế biến, pha chế, nhập khẩu khí phải thực hiện các biện pháp quản lý chất lượng theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng.

3. Thương nhân kinh doanh khí chịu trách nhiệm về đo lường, chất lượng khí trong hệ thống phân phối thuộc sở hữu của mình và liên đới chịu trách nhiệm đối với các hành vi vi phạm về đo lường, chất lượng của tổng đại lý, đại lý, trạm nạp, trạm cấp khí và cửa hàng bán LPG chai thuộc hệ thống phân phối của thương nhân.

**Chương II**

**QUY ĐỊNH VỀ ĐO LƯỜNG TRONG KINH DOANH KHÍ**

**Điều 5. Đối với hoạt động sản xuất, chế biến; xuất khẩu, nhập khẩu; pha chế; nạp, cấp khí; cho thuê bồn chứa, chai chứa khí, giao nhận và vận chuyển khí**

Thương nhân sản xuất, chế biến; xuất khẩu, nhập khẩu; pha chế; thương nhân chủ sở hữu trạm nạp, cấp khí; cho thuê bồn chứa, chai chứa khí, giao nhận và vận chuyển khí phải thực hiện các quy định về quản lý đo lường sau đây:

1. Phương tiện đo được sử dụng để xác định lượng khí trong mua bán, thanh toán giữa các tổ chức, cá nhân phải bảo đảm các yêu cầu sau đây:

a) Có phạm vi đo phù hợp với lượng khí cần đo;

b) Đã được kiểm định tại tổ chức kiểm định được chỉ định theo quy định của pháp luật về đo lường và còn trong thời hạn giá trị của chứng chỉ kiểm định (dấu kiểm định, tem kiểm định, giấy chứng nhận kiểm định).

c) Các bộ phận, chi tiết của phương tiện đo phải phù hợp với mẫu đã được phê duyệt theo quy định;

d) Các bộ phận, chi tiết, chức năng có khả năng can thiệp làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường cơ bản của phương tiện đo phải được niêm phong hoặc kẹp chì của tổ chức kiểm định;

e) Bảo đảm các yêu cầu sử dụng theo quy định của nhà sản xuất.

2. Khi một hoặc một số phương tiện đo quy định tại khoản 1 Điều này được lắp đặt cùng với các cơ cấu, bộ phận khác tạo thành hệ thống đo dùng để xác định lượng khí trong mua bán, thanh toán giữa các tổ chức, cá nhân thì hệ thống đo này phải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật đo lường theo quy định của pháp luật về đo lường.

3. Tuân thủ yêu cầu sử dụng phương tiện đo, hệ thống đo theo hướng dẫn của cơ sở sản xuất, nhập khẩu và yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ về đo lường theo hướng dẫn của cơ quan nhà nước về đo lường có thẩm quyền. Trường hợp phát hiện phương tiện đo, hệ thống đo bị sai hỏng trong quá trình sử dụng, thương nhân sở hữu, sử dụng phương tiện đo, hệ thống đo phải dừng việc sử dụng và thực hiện biện pháp khắc phục để bảo đảm phương tiện đo, hệ thống đo phù hợp yêu cầu quy định.

4. Sai số kết quả đo lượng khí trong mua bán, thanh toán với các tổ chức, cá nhân phải bảo đảm yêu cầu sau đây:

a) Sai số kết quả đo lượng khí không được vượt quá 1,5 lần giới hạn sai số cho phép của phương tiện đo nêu tại khoản 1 hoặc của hệ thống đo nêu tại khoản 2 Điều này khi sử dụng phương tiện đo hoặc hệ thống đo này để xác định lượng khí tại điều kiện đo thực tế.

b) Bảo đảm phù hợp yêu cầu kỹ thuật đo lường về lượng của hàng đóng gói sẵn theo quy định của pháp luật đo lường trong trường hợp khí được nạp vào chai.

5. . Phải xây dựng kế hoạch và định kỳ theo tháng thực hiện tự kiểm tra ít nhất một (01) lần đối với phương tiện đo, hệ thống đo, điều kiện thực hiện phép đo để bảo đảm lượng khí trong mua bán, thanh toán với nhà cung cấp, khách hàng phù hợp với quy định tương ứng tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều này. Hồ sơ thực hiện việc định kỳ tự kiểm tra phải được lưu giữ cho tới khi hoàn thành lần kiểm định tiếp theo của phương tiện đo tại địa điểm thuận lợi cho việc thanh tra, kiểm tra của cơ quan, người có thẩm quyền.

**Điều 6. Đối với hoạt động bán lẻ LPG chai**

Thương nhân bán lẻ LPG chai phải thực hiện các quy định về đo lường sau đây:

1. Cân được sử dụng để xác định khối lượng LPG trong mua, bán giữa các tổ chức, cá nhân phải bảo đảm các yêu cầu sau đây:

a) Có phạm vi cân phù hợp với lượng LPG cần cân và tối thiếu cấp chính xác 4;

b) Đã được kiểm định tại tổ chức kiểm định được chỉ định theo quy định của pháp luật về đo lường và còn trong thời hạn giá trị của chứng chỉ kiểm định (dấu kiểm định, tem kiểm định, giấy chứng nhận kiểm định).

c) Các bộ phận, chi tiết, chức năng có khả năng can thiệp làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường phải được niêm phong hoặc kẹp chì của tổ chức kiểm định;

d) Các bộ phận, chi tiết của phương tiện đo phải phù hợp với mẫu đã được phê duyệt theo quy định;

e) Bảo đảm các yêu cầu sử dụng theo quy định của nhà sản xuất.

2. Cân phải được đặt tại vị trí thuận tiện và sẵn sàng để người mua kiểm tra kết quả đo.

3. Phải xây dựng kế hoạch và định kỳ thực hiện tự kiểm tra lượng LPG chai để bảo đảm lượng LPG trong mua bán, thanh toán với nhà cung cấp, khách hàng phù hợp với yêu cầu kỹ thuật đo lường theo quy định của pháp luật đo lường đối với lượng của hàng đóng gói.

4. Kịp thời thông báo cho cơ sở sản xuất, nhập khẩu LPG chai khi phát hiện LPG chai không phù hợp với yêu cầu kỹ thuật đo lường về lượng của hàng đóng gói sẵn theo quy định của pháp luật đo lường.

**Chương III**

**QUY ĐỊNH VỀ CHẤT LƯỢNG TRONG KINH DOANH KHÍ**

**Mục 1**

**QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG KHÍ NHẬP KHẨU**

**Điều 7. Quản lý chất lượng khí của thương nhân nhập khẩu**

Thương nhân nhập khẩu khí phải thực hiện các quy định sau đây:

1. Xây dựng, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (ISO 9001:2015) hoặc hệ thống quản lý chất lượng chuyên ngành dầu khí theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/TS 29001:2013 (ISO/TS 29001: 2010).

2. Xây dựng và thực hiện quy chế kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định về chất lượng, đo lường trong hoạt động kinh doanh khí của tổng đại lý, đại lý, cửa hàng bán LPG chai trong hệ thống phân phối của thương nhân.

3. Cung cấp cho khách hàng, thương nhân kinh doanh dịch vụ vận chuyển khí bản sao tiêu chuẩn công bố áp dụng.

4. Có sẵn bản sao tiêu chuẩn công bố áp dụng đối với từng loại khí và bản sao chứng chỉ chất lượng (giấy chứng nhận hợp quy hoặc thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng nhập khẩu đối với khí nhập khẩu thuộc phạm vi điều chỉnh của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia).

5. Ghi nhãn hàng hóa đối với từng loại khí theo quy định hiện hành.

**Điều 8. Đối với khí thuộc phạm vi điều chỉnh của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia**

Đối với khí nhập khẩu thuộc phạm vi điều chỉnh của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, thương nhân nhập khẩu phải thực hiện các quy định sau đây:

1. Thực hiện các biện pháp quản lý chất lượng theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

2. Thực hiện việc kiểm tra nhà nước về chất lượng khí nhập khẩu trước khi làm thủ tục thông quan. Nội dung, trình tự, thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng khí nhập khẩu được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 27/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Trong quá trình thực hiện kiểm tra nhà nước chất lượng khí nhập khẩu, nếu phát hiện khí nhập khẩu có chất lượng không phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn công bố áp dụng, cơ quan kiểm tra nhà nước về chất lượng khí nhập khẩu thực hiện xử lý theo hướng dẫn của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

3. Bảo đảm chất lượng khí phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn công bố áp dụng khi xuất cho khách hàng. Nội dung của tiêu chuẩn công bố áp dụng không trái với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành.

**Điều 9. Đối với khí không thuộc phạm vi điều chỉnh của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia**

Khí nhập khẩu không thuộc phạm vi điều chỉnh của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, thương nhân nhập khẩu phải thực hiện các quy định sau đây:

1. Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với từng loại khí theo quy định.

2. Bảo đảm chất lượng khí phù hợp với tiêu chuẩn đã công bố áp dụng.

**Mục 2**

**QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG KHÍ**

**SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN TRONG NƯỚC**

**Điều 10. Quản lý chất lượng khí của thương nhân sản xuất, chế biến**

Thương nhân sản xuất, chế biến khí phải thực hiện các quy định sau đây:

1. Xây dựng, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (ISO 9001:2015) hoặc hệ thống quản lý chất lượng chuyên ngành dầu khí theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/TS 29001:2013 (ISO/TS 29001:2010).

2. Về năng lực thử nghiệm:

a) Có đủ trang thiết bị thử nghiệm để kiểm tra, thử nghiệm các chỉ tiêu chất lượng khí theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành và tiêu chuẩn công bố áp dụng; xây dựng, áp dụng và duy trì hiệu lực hệ thống quản lý chất lượng đối với phòng thử nghiệm khí theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025:2007 hoặc tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025:2005.

Trường hợp thương nhân chưa có phòng thử nghiệm đủ năng lực thử nghiệm tất cả các chỉ tiêu chất lượng theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành và tiêu chuẩn công bố áp dụng, thương nhân được phép ký hợp đồng trong thời hạn một (01) năm với tổ chức thử nghiệm có đủ năng lực thử nghiệm chất lượng khí, kể từ ngày đi vào hoạt động sản xuất, chế biến khí.

b) Đối với thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu khí có thực hiện sản xuất, chế biến khí nhưng chưa có phòng thử nghiệm đủ năng lực thử nghiệm tất cả các chỉ tiêu chất lượng theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành và tiêu chuẩn công bố áp dụng, thương nhân phải đầu tư thiết bị bảo đảm đủ năng lực kiểm tra chất lượng khí theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn công bố áp dụng trong thời hạn một (01) năm kể từ ngày được cấp Giấy phép kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu khí.

Trong thời gian đầu tư thiết bị thử nghiệm, thương nhân được phép ký hợp đồng dịch vụ với tổ chức thử nghiệm đáp ứng các quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và có đủ năng lực kỹ thuật và phạm vi phù hợp để kiểm tra, thử nghiệm các chỉ tiêu chất lượng khí theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn công bố áp dụng.

c) Trường hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia có thay đổi, bổ sung hoặc thay thế, thương nhân sản xuất, chế biến, xuất khẩu, nhập khẩu khí thực hiện đầu tư thiết bị thử nghiệm đảm bảo năng lực thử nghiệm đáp ứng yêu cầu của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

3. Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với sản phẩm khí, nội dung không trái với tiêu chuẩn quốc gia (nếu có), quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (nếu có) hiện hành và bảo đảm chất lượng khí phù hợp tiêu chuẩn công bố trước khi đưa ra lưu thông trên thị trường. Hoạt động công bố tiêu chuẩn thực hiện theo pháp luật hiện hành.

4. Trường hợp có tổ chức hệ thống phân phối khí trong nước, thương nhân phải xây dựng và thực hiện quy chế kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định về chất lượng, đo lường trong hoạt động kinh doanh khí của tổng đại lý, đại lý, cửa hàng bán LPG chai trong hệ thống phân phối của thương nhân.

5. Cung cấp cho khách hàng, thương nhân kinh doanh dịch vụ vận chuyển bản sao tiêu chuẩn công bố áp dụng.

6. Có sẵn bản sao tiêu chuẩn công bố áp dụng đối với từng loại khí và bản sao chứng chỉ chất lượng (giấy chứng nhận hợp quy, thông báo tiếp nhận công bố hợp quy) đối với khí sản xuất, chế biến trong nước).

7. Khi sử dụng phụ gia để sản xuất, chế biến khí, thương nhân phải công bố tiêu chuẩn áp dụng trước đưa vào sản xuất, chế biến khí và bảo đảm chất lượng phụ gia không ảnh hưởng đến chất lượng khí. Tiêu chuẩn sử dụng để công bố thực hiện theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.

**Điều 11. Đối với khí thuộc phạm vi điều chỉnh của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia**

Khí được sản xuất, chế biến trong nước thuộc phạm vi điều chỉnh của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, thương nhân sản xuất, chế biến khí phải thực hiện các quy định sau đây:

1. Đánh giá sự phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng.

 2. Công bố hợp quy trên cơ sở kết quả đánh giá sự phù hợp; công bố tiêu chuẩn áp dụng. Nội dung của tiêu chuẩn công bố áp dụng không được trái với yêu cầu của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng.

 3. Bảo đảm chất lượng khí phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng và tiêu chuẩn công bố áp dụng khi xuất cho khách hàng.

**Điều 12. Đối với khí không thuộc phạm vi điều chỉnh của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia**

Khí được sản xuất, chế biến trong nước không thuộc phạm vi điều chỉnh của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, thương nhân sản xuất, chế biến khí phải thực hiện các quy định sau đây:

1. Thực hiện kiểm tra thử nghiệm chất lượng đối với từng lô khí thành phẩm theo tiêu chuẩn đã công bố và chỉ đưa vào lưu thông các lô khí có chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng.

2. Lưu giữ kết quả kiểm tra thử nghiệm của từng lô hàng, xuất trình khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

**Mục 3**

**QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG KHÍ**

**TẠI THƯƠNG NHÂN PHÂN PHỐI, TỔNG ĐẠI LÝ**

**Điều 13. Quản lý chất lượng khí tại thương nhân phân phối**

Thương nhân phân phối khí phải thực hiện các quy định sau đây:

1. Xây dựng, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (ISO 9001:2015) hoặc hệ thống quản lý chất lượng chuyên ngành dầu khí theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/TS 29001:2013 (ISO/TS 29001:2010).

2. Xây dựng và thực hiện quy chế kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định về chất lượng, đo lường trong hoạt động kinh doanh khí của trạm nạp, trạm cấp, tổng đại lý, đại lý, cửa hàng bán LPG chai trong hệ thống phân phối của thương nhân.

3. Bảo đảm chất lượng khí cung cấp trong hệ thống phân phối phù hợp với tiêu chuẩn công bố áp dụng và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (đối với khí thuộc phạm vi điều chỉnh của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia); Không được tiếp nhận khí từ nguồn trôi nổi, không rõ nguồn gốc xuất xứ. Đối với khí không thuộc phạm vi điều chỉnh của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, chỉ được phân phối khí phù hợp tiêu chuẩn công bố áp dụng.

4. Cung cấp cho khách hàng, thương nhân kinh doanh dịch vụ vận chuyển bản sao tiêu chuẩn công bố áp dụng.

5. Thông báo cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định khi phát hiện khí có chất lượng không phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn công bố áp dụng.

6. Lưu giữ bản sao giấy chứng nhận hợp quy, thông báo tiếp nhận công bố hợp quy, thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng nhập khẩu đối với khí nhập khẩu, tiêu chuẩn công bố áp dụng do thương nhân đầu mối cung cấp.

**Điều 14. Quản lý chất lượng khí tại tổng đại lý**

Thương nhân là tổng đại lý phải thực hiện các quy định sau đây:

1. Xây dựng và thực hiện quy chế kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định về chất lượng, đo lường trong hoạt động kinh doanh khí của trạm nạp, trạm cấp, đại lý, cửa hàng bán LPG chai của thương nhân.

2. Đối với khí thuộc phạm vi điều chỉnh của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, chỉ được phân phối khí đã thực hiện chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy hoặc có Thông báo kết quả kiểm tra lô hàng nhập khẩu đạt yêu cầu theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; bảo đảm chất lượng khí phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia khi xuất cho khách hàng.

Đối với khí không thuộc phạm vi điều chỉnh của quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, chỉ được phân phối khí phù hợp tiêu chuẩn công bố áp dụng.

3. Cung cấp cho khách hàng, thương nhân kinh doanh dịch vu vận chuyển bản sao tiêu chuẩn công bố áp dụng.

4. Thông báo cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định khi phát hiện khí có chất lượng không phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành, tiêu chuẩn công bố áp dụng.

5. Lưu giữ hồ sơ chất lượng khí theo quy định, bao gồm:

a) Bản sao tiêu chuẩn công bố áp dụng do thương nhân đầu mối cung cấp;

b) Hóa đơn hoặc bản sao hóa đơn mua hàng;

c) Hồ sơ khác có liên quan đến chất lượng khí (nếu có).

**Mục 4**

**QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG KHÍ TẠI ĐẠI LÝ KINH DOANH KHÍ**

**VÀ CỬA HÀNG BÁN LPG CHAI**

**Điều 15. Quản lý chất lượng khí trong phân phối tại đại lý kinh doanh khí**

Đại lý kinh doanh khí phải thực hiện các quy định sau đây:

1. Ký hợp đồng với tổng đại lý hoặc thương nhân phân phối khí hoặc thương nhân đầu mối theo quy định của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP. Hợp đồng phải quy định rõ về mức chất lượng, chủng loại khí và trách nhiệm của các bên đối với chất lượng khí trong quá trình vận chuyển, lưu thông phân phối.

2. Bảo đảm cung cấp cho người tiêu dùng khí phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn công bố áp dụng.

3. Ngừng ngay việc bán khí và thông báo cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định khi phát hiện khí có chất lượng không phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn công bố áp dụng.

4. Lưu hồ sơ chất lượng theo quy định đối với từng loại khí khi nhập vào do thương nhân đầu mối hoặc tổng đại lý cung cấp, bao gồm:

a) Hóa đơn hoặc bản sao hóa đơn mua hàng;

b) Hồ sơ khác có liên quan đến chất lượng khí (nếu có).

**Điều 16. Quản lý chất lượng khí tại cửa hàng bán LPG chai**

Cửa hàng bán LPG chai phải thực hiện các quy định sau đây:

1. Thực hiện quy trình kiểm soát chất lượng khí do thương nhân chủ sở hữu cửa hàng ban hành để duy trì chất lượng phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn công bố áp dụng.

2. Yêu cầu nhà phân phối khí cung cấp hồ sơ chất lượng LPG (bao gồm tên, chủng loại, tiêu chuẩn công bố, nguồn gốc xuất xứ, kết quả thử nghiệm hoặccác chứng thư giám định chất lượng) đối với từng lô chai LPG được nhập vào cửa hàng.

3. Chai LPG phải có nhãn hàng hóa, chất lượng LPG trong chai phải phù hợp với tiêu chuẩn công bố.

4. Lưu hồ sơ chất lượng theo quy định đối với khí LPG khi nhập vào.

**Mục 5**

**QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG KHÍ TRONG TRẠM CẤP, TRẠM NẠP KHÍ**

**Điều 17. Chất lượng khí trong trạm cấp, trạm nạp khí**

Trạm cấp khí, trạm nạp khí vào chai, trạm nạp khí vào phương tiện vận tải phải đáp ứng các yêu cầu sau:

1. Có hồ sơ chất lượng sản phẩm (bao gồm tên, chủng loại, tiêu chuẩn công bố, nguồn gốc xuất xứ, chứng chỉ chất lượng) đối với từng loại khí được nhập vào trạm do nhà phân phối cung cấp.

2. Không được làm thay đổi chất lượng của khí dưới bất cứ hình thức nào trong quá trình cấp và nạp khí.

3. Phương tiện, thiết bị đo lường đã được kiểm định hoặc hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường.

4. Trước khi đưa ra lưu thông trên thị trường, LPG chai phải ghi nhãn hàng hóa theo quy định hiện hành.

5. Xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 (ISO 9001:2015) hoặc hệ thống quản lý chất lượng chuyên ngành dầu khí theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/TS 29001:2013 (ISO/TS 29001:2010).

**Mục 6**

**QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG TRONG DỊCH VỤ VẬN CHUYỂN KHÍ**

**Điều 18. Chất lượng khí trong dịch vụ vận chuyển**

Thương nhân kinh doanh dịch vụ vận chuyển khí phải thực hiện các quy định sau đây:

1. Bảo đảm chất lượng khí theo phương tiện vận chuyển do thương nhân kinh doanh khí hoặc tổng đại lý cung cấp; bảo đảm tính nguyên vẹn của các niêm phong tại các bồn của phương tiện vận chuyển, LPG chai trong suốt quá trình vận chuyển; không thực hiện các hành vi làm ảnh hưởng đến chất lượng khí trong suốt quá trình vận chuyển.

2. Ngừng ngay việc vận chuyển khí và thông báo cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định khi phát hiện khí có chất lượng không phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành, tiêu chuẩn công bố áp dụng.

3. Lưu hồ sơ chất lượng trong quá trình vận chuyển gồm: Biên bản niêm phong của thương nhân đầu mối hoặc tổng đại lý.

**Mục 7**

**QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG KHÍ XUẤT KHẨU**

**Điều 19. Chất lượng khí xuất khẩu**

Thương nhân phải bảo đảm các yêu cầu sau đối với chất lượng khí xuất khẩu:

1. Chất lượng khí xuất khẩu phải đáp ứng yêu cầu của nước nhập khẩu.

2. Trường hợp khí bị nước nhập khẩu trả lại thì việc quản lý chất lượng khí được thực hiện theo quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 11 hoặc các khoản 1 và 2 Điều 12 Thông tư này.

**Chương IV**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 20. Trách nhiệm của cơ quan quản lý**

1. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có trách nhiệm:

a) Tổ chức triển khai thực hiện hoạt động quản lý đo lường, quản lý chất lượng, khí theo quy định tại Thông tư này;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn của các Bộ, ngành liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc bảo đảm đo lường, chất lượng tại thương nhân kinh doanh khí theo quy định tại Thông tư này;

c) Phê duyệt mẫu phương tiện đo; cấp giấy chứng nhận đăng ký và chỉ định tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo theo quy định của pháp luật về đo lường;

d) Quy định chi tiết về yêu cầu kỹ thuật đo lường đối với phương tiện đo, hệ thống đo; hướng dẫn cụ thể về nghiệp vụ kỹ thuật kiểm tra phép đo, kết quả đo;

đ) Hướng dẫn chi tiết về yêu cầu kỹ thuật đo lường đối với phương tiện đo, hệ thống đo, hướng dẫn về việc kiểm tra phép đo, kết quả đo.

2. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a). Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc trong việc triển khai thực hiện các quy định tại Thông tư này trên địa bàn địa phương.

b) Phê duyệt kế hoạch thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về đo lường, chất lượng trên cơ sở đề xuất của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng theo quy định tại Thông tư này trên địa bàn địa phương.

c) Chỉ đạo Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra nhà nước về đo lường, chất lượng khí của tổng đại lý, đại lý, cửa hàng bán LPG chai và thương nhân kinh doanh dịch vụ vận chuyển khí trên địa bàn và các nhiệm vụ khác theo quy định tại Thông tư này và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

d) Định kỳ tháng 3 hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, tổng hợp báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tình hình thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm về đo lường, chất lượng trong hoạt động bán lẻ khí trên địa bàn địa phương.

3. Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất quy định về đo lường, chất lượng tại các trạm nạp khí, trạm cấp khí, cửa hàng bán LPG chai và các đơn vị phân phối khác có trụ sở tại địa bàn tỉnh theo quy định tại Thông tư này;

b) Định kỳ hằng năm, báo cáo Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng về tình hình quản lý chất lượng, đo lường trong kinh doanh khí.

**Điều 21. Trách nhiệm của thương nhân kinh doanh khí**

1. Tuân thủ các quy định về quyền và nghĩa vụ của thương nhân tại Nghị định số 19/2016/NĐ-CP.

2. Bảo đảm thực hiện các biện pháp quản lý đo lường, chất lượng khí theo quy định của Thông tư này. Bảo đảm chất lượng khí khi đưa ra lưu thông trên thị trường phù hợp chất lượng công bố hoặc quy định của tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành.

3. Thực hiện các biện pháp theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để người có trách nhiệm và nghĩa vụ liên quan có thể kiểm tra phương pháp đo, kết quả đo, chất lượng của khí cung cấp cho khách hàng.

4. Thực hiện các quy định về công tác phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

5 Chịu sự thanh tra, kiểm tra về đo lường, chất lượng theo quy định của pháp luật. Tuân thủ yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền trong quá trình thanh tra, kiểm tra (bao gồm cả kiểm tra đặc thù) theo quy định. Chấp hành quyết định thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền

6. Các hành vi vi phạm các quy định tại Thông tư này và các văn bản liên quan về quản lý đo lường, chất lượng khí trong kinh doanh của thương nhân, tùy vào mức độ, tính chất sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành của pháp luật.

7. Lưu giữ hồ sơ đo lường, chất lượng theo quy định tại Thông tư này.

**Điều 22. Trách nhiệm của tổ chức kiểm định phương tiện đo**

1. Không thực hiện kiểm định phương tiện đo được cải tạo, lắp ráp chắp vá không đúng với mẫu đã phê duyệt hoặc không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu quy định tại Khoản 1 Điều 5 và Khoản 1 Điều 6 của Thông tư này.

2. Khi phát hiện hành vi có dấu hiệu vi phạm pháp luật về đo lường, chất lượng phải thông báo ngay và phối hợp với cơ quan nhà nước về đo lường, chất lượng tại địa phương để xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Tuân thủ quy định về trách nhiệm của tổ chức kiểm định phương tiện đo tại Thông tư này và các văn bản quy phạm pháp luật khác về đo lường.

**Điều 23. Trách nhiệm của cơ sở sản xuất, nhập khẩu, cung cấp phương tiện đo**

1. Thực hiện biện pháp kiểm soát về đo lường (như phê duyệt mẫu, kiểm định ban đầu) phương tiện đo theo quy định tại Thông tư này và các quy định khác của pháp luật về đo lường.

2. Thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống sự tác động làm thay đổi các đặc trưng kỹ thuật đo lường chính hoặc chương trình điều khiển của phương tiện đo so với mẫu đã phê duyệt trong quá trình sử dụng. Báo cáo kịp thời bằng văn bản việc thực hiện các biện pháp đó tới Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng để thông báo cho Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng các địa phương khi được đề nghị.

3. Tuân thủ quy định về trách nhiệm của cơ sở sản xuất, nhập khẩu, cung cấp phương tiện đo tại Thông tư này và các văn bản quy phạm pháp luật khác về đo lường.

**Điều 24. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2017.

2. Bãi bỏ các Thông tư sau kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành:

a) Thông tư số 12/2010/TT-BKHCN ngày 30 tháng 7 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về quản lý chất lượng, đo lường trong kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng;

b) Thông tư số 15/2013/TT-BKHCN ngày 12 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5 Thông tư số 12/2010/TT-BKHCN ngày 30 tháng 7 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về quản lý chất lượng, đo lường trong kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng.

**Điều 25. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Các thương nhân đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kỹ thuật sản xuất, chế biến khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) theo quy định tại Thông tư số 12/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, tiếp tục được sản xuất, chế biến khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) cho đến khi hết hiệu lực của Giấy chứng nhận này và không phải thực hiện đăng ký lại đủ điều kiện kỹ thuật sản xuất, chế biến khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG).

2. Các thương nhân đã được cấp Giấy xác nhận chất lượng sản phẩm khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) sản xuất lần đầu theo quy định tại Thông tư số 12/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, không phải thực hiện đăng ký xác nhận chất lượng sản phẩm khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) sản xuất lần đầu theo quy định tại Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ.

**Điều 26. Tổ chức thực hiện**

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản mới.

2. Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng hướng dẫn và tổ chức thực hiện Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh kịp thời bằng văn bản về Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Thủ tướng Chính phủ;- Các Phó Thủ tướng CP;- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;- Văn phòng Quốc hội;- Văn phòng Tổng Bí thư;- Văn phòng Chủ tịch nước;- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp); - Công báo; - Lưu: VT, PC, TĐC. | **BỘ TRƯỞNG** |